

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B T
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HSST
Ngày 26-01-2022

**NHÂN DÂN
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B T – TỈNH THANH HÓA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hà Thị Minh

Nghề nghiệp: Giáo viên Trường THCS L X - Thị trấn C N, huyện B T, tỉnh T H.

2. Ông Lương Thanh Hải.

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí thị trấn C N, huyện B T, tỉnh T H.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B T tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B T xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 04/2022/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2022/QĐXXST-HS ngày 13/01/2022.

Đối với bị cáo: Vũ Thành L, Sinh năm 2000 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Á T, huyện B T, tỉnh T H.

Nghề nghiệp: LĐTD; Trình độ văn hóa: 12/12

Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Vũ Văn C; Sinh năm 1974 và bà Trương Thị P; Sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Á T, huyện B T, tỉnh T H.

Gia đình có 02 người con bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/11/2021.

Người bị hại: Bùi Hà Khánh L1; Sinh ngày 11 tháng 01 năm 2006 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T T, xã Á T, huyện B T, tỉnh T H.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:

1.Chị Hà Thị T; Sinh năm 1985 mẹ đẻ cháu L1 (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại:

Luật sư Nguyễn Thị Hằng - trợ giúp pháp lý cho người bị hại (có mặt).

Người làm chứng: Anh Vũ Văn K, sinh năm 1995 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thành L sinh năm 2000 và cháu Bùi Hà Khánh L1 sinh ngày 11/01/2006 do có quan hệ tình cảm yêu thương nhau.

Khoảng từ tháng 01 năm 2021 đến tháng 08 năm 2021 Vũ Thành L đã quan hệ tình dục với Bùi Hà Khánh L1 03 lần khi cháu L1 chưa đủ 16 tuổi.

Lần thứ nhất: Khoảng 15 giờ, ngày 14/01/2021. Sau khi L và L1 đi đám cưới về, L chở L1 về nhà mình lên tầng hai vào phòng ngủ của L cả hai nằm nói chuyện một lúc rồi cả hai thực hiện hành vi quan hệ tình dục với nhau. L tự cởi quần của L và cởi quần cho L1. L đeo bao cao su vào dương vật và đưa dương vật vào âm hộ cháu L1 quan hệ với nhau được khoảng 05 phút thì L xuất tinh vào bao cao su. L cầm bao cao su vứt vào nhà vệ sinh vào ôm L1 ngủ đến 18 giờ cùng ngày L đưa L1 về gần nhà L1 rồi L1 đi bộ vào nhà.

Lần thứ hai: Ngày 09 tháng 03 năm 2021 (BL 147, 144) hôm đó L tặng quà mừng 08/3 muộn cho L1. Khoảng 22 giờ 30 phút L đón và đưa L1 về nhà L lên phòng ngủ của L ngủ đến khoảng 01 giờ sáng thức dậy. L tự quần của L và cởi quần của L1, trong quá trình L cởi quần cho L1 thì L1 có nhắc người lên cho L tụt đồ. L ngồi dậy quỳ dưới chân L1, L1 nằm để chân lên đùi L. L tự đeo bao cao su vào dương vật của mình và đưa dương vật vào âm hộ của L1 thụt ra thụt vào, hai tay L chống ngang sườn L1 khoảng 05 phút thì xuất tinh xong L mặc quần lót vào và cầm bao cao su ra nhà vệ sinh vứt. Rồi cả hai mặc đồ vào và ôm nhau ngủ tiếp.

Lần thứ ba: Khoảng 19 giờ ngày 17/8/2021 L và L1 cùng đi sinh nhật bạn của L1 về. Sau đó khoảng 23 giờ L ra nhà L1 đón L1 về nhà L ngủ. L và L1 ngủ trong phòng ngủ của L. L vòng tay ôm L1 cả hai hôn nhau. L tự cởi quần áo của mình và cởi quần cho L1 rồi L tự đeo bao cao su vào dương vật của mình và đưa dương vật vào âm hộ của L1 nháp ra vào khoảng 05 phút thì xuất tinh vào bao cao su. Sau đó cả hai ôm nhau ngủ đến khoảng 5 giờ sáng L đưa L1 về thì gặp bố L1 nên đã đưa L1 lại quay trở lại nhà L. Đến khoảng 6 giờ sáng thì mẹ L1 ra nhà L đưa L1 về (BL: 145).

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số:TD:82/2021/TTPY của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa ngày 17 tháng 09 năm 2021 kết luận: Thời điểm khám giám định pháp y về tình dục đối với Bùi Hà Khánh L1:

- Vùng đầu, mặt cổ không thấy tổn thương,
- Vùng lưng, ngực, bụng không thấy tổn thương,
- Âm hộ không thấy tổn thương,
- Vú hai bên không thấy tổn thương,
- Mông hai bên không thấy tổn thương,
- Lông mu dày, rậm,
- Màng trinh rách cũ vị trí 7 giờ,
- Tại thời điểm giám định pháp y về tình dục; không đủ chứng cứ khoa học và dữ liệu khách quan để xác định chính xác về thời gian rách màng trinh của Bùi Hà Khánh L1
- Hậu môn không thấy tổn thương,
- Không tìm thấy tinh trùng và xác tinh trùng trên các mẫu đã làm
- Bùi Hà Khánh L1 không có thai.
- Đã tiến hành thu mẫu dịch từ bộ phận sinh dục của Bùi Hà Khánh L1 để tìm dấu vết sinh học, phục vụ quy trình giám định ADN tìm nhiễm sắc thể Y./

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử Vũ Thành L khai nhận thành khẩn toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa: Bị cáo L khai thống nhất với các tài liệu trong hồ sơ và cáo trạng đã truy tố. Do có mối quan hệ yêu đương với cháu L1 và cháu L1 chưa đủ tuổi nên cả hai đều không công khai mối quan hệ. Từ tháng 01 năm 2021 đến ngày 17/8/2021 đã quan hệ tình dục với cháu L1 03 (ba) lần. Cả 03 (ba) lần quan hệ tình dục đều được sự đồng ý và tự nguyện của cháu L1. Từ ngày bị bắt tạm giam 02/11/2021 đến nay bị cáo đã hiểu rõ về pháp luật và rất hối hận về việc làm của mình. Bị cáo mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo sớm được trở về làm lại cuộc đời.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa (vì phải đi học). Người đại diện hợp pháp của bị hại chị Hà Thị T mẹ đẻ cháu L1 trình bày. Do các cháu có quan hệ yêu đương, cháu L1 chưa đủ tuổi nên hai cháu lén lút quan hệ hai bên gia đình không biết. Nay sự việc đã vỡ lở gia đình không yêu cầu bồi thường gì và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B T giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS năm 2015. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vũ thành L phạm tội “giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” và đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Thành L từ 04 năm tù đến 05 năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam. Về trách nhiệm dân sự, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường đề nghị HĐXX không xem xét. Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Thành L chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại trình bày quan điểm. Hành vi giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi là đã xâm phạm đến sức khỏe, danh dự và tổn thất tinh thần đối với trẻ vị thành niên. Bị cáo bị đưa ra xét xử trước pháp luật ngày hôm nay là đúng. Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại đồng tình với quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng và khung hình phạt Viện kiểm sát đề nghị. Tại phiên Tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường về tổn thất tinh thần và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích cho người bị hại tôn trọng ý kiến của thân chủ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện các hành vi tố tụng và ban hành các Quyết định tố tụng đúng, đủ, chính xác về thẩm quyền, trình tự tố tụng theo quy định của BLTTHS năm 2015. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Có căn cứ xác định bị cáo Vũ Thành L đã giao cấu với Bùi Hà Khánh L1, sinh ngày 11/01/2006 tại xã Á T, huyện B T, tỉnh T H khoảng từ tháng 01 năm 2021 đến tháng 08 năm 2021 là 03 lần. Đủ cơ sở kết luận Vũ Thành L phạm tội “giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của BLHS năm 2015.

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện B T truy tố bị cáo Vũ Thành L về tội “giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét đề nghị của Viện kiểm sát:* Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điều luật, khung hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[4.] *Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.*

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Vũ Thành L thành khẩn khai báo hành vi giao cấu với Bùi Hà Khánh L1 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015, người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên HĐXX cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng vì vậy cần phải cách ly bị cáo một thời gian đủ để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung. Song HĐXX xem xét bị cáo Vũ Thành L không có tiền án, tiền sự có nhiều tình tiết giảm nhẹ cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5.] Trách nhiệm dân sự: Gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét.

[6.] *Về án phí:* Bị cáo Vũ Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 145; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 và Điều 331; Điều 333 của BLTTHS năm 2015

- Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Thành L phạm tội “giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

3. Xử phạt Bị cáo Vũ Thành L 04 (bốn) năm tù. Hạn tù tính từ tạm giam 02/11/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

4. Án phí: Bị cáo Vũ Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

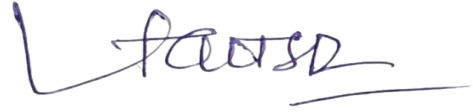
Án sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại, vắng mặt người bị hại. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án sơ thẩm. Người bị hại có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND cùng cấp;
- THA dân sự;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Cơ quan điều tra CA huyện BT;
- Cơ quan tạm giữ, tạm giam;
- Người bị hại;
- Phòng 7 VKS tỉnh TH;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Trần Thị Quyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Minh

Lương Thanh Hải

Trần Thị Quyên